

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ T

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 92/2022/HS-PT
Ngày 07 tháng 12 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ T

- **Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hà Giang;
Các thẩm phán: Ông Tạ Văn Thành và ông Nguyễn Anh Tuấn.
- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Việt Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú T.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú T tham gia phiên tòa:**
Bà Nguyễn Thị Lan Anh - kiểm sát viên.

Ngày 07/12/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú T xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 61/2022/TLPT-HS ngày 03/10/2022 Đối với bị cáo: Hoàng T (Tên gọi khác Hoàng Tiến T). Do có kháng cáo của người bị hại: Ông Hoàng Huy Th, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 42/2022/HS-ST ngày 01/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lâm T, tỉnh Phú T.

Bị cáo bị kháng cáo:

Họ và tên: **Hoàng T** (tên gọi khác: Không); sinh ngày 28/9/1967 tại huyện Lâm T, tỉnh Phú T;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 25, Cụm 4, phường Phú T, quận Tây H - TP. Hà N;

Nơi tạm trú: Phòng 2008 Chung cư Starup Tower, ngõ 91, đường Đại M, phường Đại M, quận Nam Từ L- TP.Hà N;

Nghề nghiệp: Viên chức Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà N;

Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam. sinh hoạt tại chi bộ Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà N, thuộc Đảng bộ Đại Học Quốc gia Hà N. Hiện bị cáo Hoàng T bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định số 31-QĐ/CU ngày 09/8/2022 của Chi ủy Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà N;

Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không;
Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Hoàng Văn Định, sinh năm 1939 (Đã chết) và bà: Nguyễn Thị Hoàn, sinh năm 1940; Hiện mẹ đẻ đang ở tại xã Xuân Huy, huyện Lâm T, tỉnh Phú T.

Vợ: Nguyễn Thị Đào, sinh năm 1972; Con: có 02 con, lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 1997; Hiện vợ, con đang ở tại Phòng 2008 Chung cư Starup Tower, ngõ 91, đường Đại M, phường Đại M, quận Nam Từ L- TP.Hà N;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo không bị bắt, tạm giữ, tạm giam, hiện đang tại ngoại tại phường Đại M, quận Nam Từ L- TP.Hà N; Có mặt.

Bị hại: Ông Hoàng Huy Th, sinh năm 1963;

Địa chỉ: Khu 5, xã Xuân Huy, huyện Lâm T, tỉnh Phú T; Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà Phạm Thị T, sinh năm 1994 – Công ty Luật TNHH La Defense; địa chỉ: Tầng 6, Tòa New Skyline, phường Văn Q, quận Hà Đ, thành phố Hà N; Có mặt.

Người làm chứng:

1. Anh Hoàng Trung S, sinh năm: 1976;

Địa chỉ: Thôn Đồng Tăng, xã Thu C, huyện Tân S, tỉnh Phú T, vắng mặt.

2. Ông Hoàng Văn V, sinh năm 1957;

Địa chỉ: Khu 5, xã Xuân Huy, huyện Lâm T, tỉnh Phú T, vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Nhật K, sinh năm 1966;

Địa chỉ: Khu 5, xã Xuân Huy, huyện Lâm T, tỉnh Phú T, vắng mặt.

4. Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1961;

Địa chỉ: Khu 5, xã Xuân Huy, huyện Lâm T, tỉnh Phú T, vắng mặt.

5. Ông Hoàng Đức V, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Khu 5, xã Xuân Huy, huyện Lâm T, tỉnh Phú T, vắng mặt.

6. Ông Đỗ Kim A, sinh năm 1969;

Địa chỉ: Khu 14, xã Xuân Lũng, huyện Lâm T, tỉnh Phú T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Theo đơn trình báo đề ngày 21/4/2021 của anh Hoàng Vĩnh Thi, sinh năm 1994, trú tại tổ 41, cụm 6, phường Phú T, quận Tây H, thành phố Hà N thể hiện: Khoảng 06 giờ ngày 20/4/2021 tại khu 5, xã Xuân Huy, huyện Lâm T, tỉnh Phú T, bố đẻ của anh là ông Hoàng Huy Th, sinh năm 1963, trú tại khu 5, Phú Thịnh, xã Xuân Huy, huyện Lâm T, tỉnh Phú T bị ông Hoàng T đánh dẫn đến bị gãy tay phải đi khám, điều trị tại Bệnh viện đa khoa thị xã Phú T. Sau khi tiếp nhận tố giác, Công an xã Xuân Huy đã tiến hành xác minh, lập hồ sơ ban đầu. Ngày 12/5/2021, đã chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm T thụ lý, giải quyết tin báo theo quy định của pháp luật, khởi tố vụ án ngày 04/01/2022.

Quá trình điều tra đã xác định: Sáng sớm ngày 20/4/2021, ông Hoàng Huy Th đang ngủ ở nhà thì có nghe thấy tiếng hú và tiếng chó sủa ngoài cổng, nghĩ là em trai về nên ông Th có dậy mở cửa và hỏi chú Kính à, nhưng không thấy ai trả lời nên ông Th lại vào trong nhà. Khoảng 06 giờ ngày 20/4/2021, ông Th đến nhà ông Hoàng Văn V, sinh năm 1957, tại khu 5, xã Xuân Huy, huyện Lâm T, tỉnh Phú T để phục vụ đám tang bà Nguyễn Thị Trạch, là người trong họ tộc. Khi đến nhà ông V, ông Th đã thấy Hoàng T ngồi uống nước tại khu vực bàn uống nước của phòng khách cùng với ông V, ông Nguyễn Nhật K, sinh năm 1966, trú tại khu 5, xã Xuân Huy, huyện Lâm T, tỉnh Phú T; ông Hoàng Trung S, sinh năm 1976, trú tại xã Thu Cúc, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú T. Khi ngồi vào bàn uống nước, vì nghĩ hồi sáng sớm nay có thể Hoàng T đi qua cổng nhà hú gọi nên ông Th có hỏi Hoàng T về việc sáng nay đi cổng nhà ông hú gì đấy, T trả lời là không, em có hú đâu. Sau đó, bà Nguyễn Thị D (vợ ông V), sinh năm 1961 ở khu 5, xã Xuân Huy, huyện Lâm T, đi từ nhà có đám tang về mời mọi người sang ăn sáng để còn kịp lo chuẩn bị tang lễ. Do đã ăn sáng ở nhà, nên ông Th vẫn ngồi tại bàn uống nước, còn Hoàng T, ông K, anh S rời khỏi bàn uống nước đi ra thềm. Trong quá trình di chuyển từ trong nhà ra thềm, vừa đi Hoàng T vừa nói những lời xúc phạm đến ông Th. Bức xúc trước thái độ của Hoàng T, ông Th đi nhanh từ trong nhà ra thềm, vừa đi vừa chỉ tay về phía T (lúc này T đang đứng xỏ giày dưới sân, sát với bậc thềm hè, mặt hướng vào gian phòng kê bàn uống nước) và nói: T mày chửi ai..., mày láo quá rồi đấy T ạ. Ông Th dùng tay đâm vào vùng mắt của Hoàng T khiến kính mắt vỡ làm sây sát da, rớm máu vùng trán. Hoàng T từ dưới thềm xông lên đâm vào vùng miệng ông Th khiến ông Th bị rách da chảy máu trong niêm mạc miệng, môi dưới và ngã xuống nền thềm, đầu gối chân bên trái va vào tường thềm gây xây sát da vùng gối. Sau đó ông Th đứng dậy và đi trong tư thế lùi về phía bếp nhà ông V để né tránh. Khi ông Th lùi đến vị trí cuối thềm nhà nơi có treo lồng chim, thì xác định giữa ông Th và T có giằng co xô đẩy nhau, ông Th bị ngã ngửa trong tư thế ngồi, tay chống xuống nền thềm, lưng hướng phía bếp nhà ông V và mặt hướng về

phía đường bên ngoài cổng nhà ông V. Ông V chủ nhà chạy lại đỡ ông Th dậy. Còn anh Hoàng Trung S chạy lại ôm, kéo Hoàng T ra. Ngay lúc đó ông Th thấy bàn tay trái bị đau, nên có dùng đá để chườm. Buổi chiều cùng ngày, khi thấy tay bị đau nhưng chườm đá không đỡ, ông Th đến Bệnh viện đa khoa thị xã Phú T khám và được xác định bị gãy xương quay tay trái, gãy mỏm trâm trụ trái phải bó bột.

Sau khi sự việc xảy ra, chiều cùng ngày Hoàng T về Hà N và sáng ngày hôm sau 21/4/2021 thì bay vào thành phố Hồ Chí M công tác. Vì thấy đau vùng mắt nên Hoàng T đến khám và điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Sài G từ ngày 21/4 đến 22/4/2021. Quá trình giải quyết, Hoàng T từ chối giám định thương tích và mong muốn giải quyết tình cảm với ông Th.

Ngày 27/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm T trưng cầu giám định thương tích của ông Hoàng Huy Th. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 69/TgT/2021 ngày 06/5/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú T xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Hoàng Huy Th là 17%; trong đó vết thương gãy đầu dưới xương quay trái, gãy mỏm trâm trụ trái là 16%, chưa xác định cơ chế chấn thương do bệnh nhân còn đang bó bột tròn cẳng bàn tay trái; vết thương mặt trước ngoài phía dưới khớp gối trái là 01% do tác động quyết trượt vào vật cứng có bề mặt sần sùi; vết thương môi dưới không để lại tổn thương nên không xếp tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể, không xác định được cơ chế chấn thương. Chưa đủ điều kiện xác định di chứng.

Ngày 15/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm T trưng cầu giám định bổ sung đối với thương tích của ông Hoàng Huy Th về cơ chế hình thành dấu vết thương tích tại vị trí gãy đầu dưới xương quay, gãy mỏm trâm trụ trái và di chứng để lại. Tại bản kết luận giám định pháp y bổ sung về thương tích số 35/TgTBS/2022 ngày 24/02/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú T xác định cơ chế hình thành gãy đầu dưới hai xương cẳng tay bên trái của ông Hoàng Huy Th do tác động (gián tiếp) vào vật cứng có bề mặt rộng gây nên. Chưa đủ điều kiện đánh giá di chứng vì gãy đầu dưới xương trụ bên trái không can xương.

Quá trình điều tra đã yêu cầu ông Hoàng Huy Th, ông Hoàng Văn V, anh Hoàng Trung S và bị cáo Hoàng T mô tả lại diễn biến sự việc xảy ra vào sáng ngày 20/4/2021 tại hiện trường và ghi hình có âm thanh.

Quá trình điều tra, Hoàng T không thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phủ nhận lời khai của nhân chứng và bị hại. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo Hoàng T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố.

Về tài sản: Qua xác minh của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Lâm T bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, ông Hoàng Huy Th không yêu cầu bị cáo Hoàng T phải bồi thường. Tuy nhiên, tại phiên tòa ông Hoàng Huy Th đề nghị bị cáo Hoàng T phải bồi thường cho ông các khoản chi phí trong quá trình điều trị ông đã nộp theo hóa đơn. Phía bị hại xác định ông là cán bộ hưu trí, không làm thêm công việc gì nên việc bị thương không làm ảnh hưởng đến thu nhập của bản thân. Quá trình điều trị ông không cần người hỗ trợ chăm sóc nên ông chỉ đề nghị những khoản cụ thể sau: Tiền chi phí khám tại bệnh viện đa khoa thị xã Phú T và tại khoa ngoại tổng hợp trung tâm y tế Cẩm Khê gồm: Tiền khám, tiền chụp Xquang, tiền nắn, bó bột; tiền bông lót bột; băng bột tổng hợp thủy tinh; găng tay cao su y tế; dịch vụ khác ông đã nộp các hóa đơn tại quá trình điều tra. Các chi phí khám chữa bị hại cung cấp tổng là 633.921đ (Sáu trăm ba mươi ba nghìn chín trăm hai mươi một đồng) và tiền thuê xe đi khám, điều trị: 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng); thuê xe chở đi giám định là 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng). Tổng cộng là 2.433.921đ (Hai triệu bốn trăm ba mươi ba nghìn chín trăm hai mươi một đồng). Ngoài ra, ông đề nghị bị cáo bồi thường bù đắp tổn thất tinh thần cho ông theo quy định của pháp luật.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 42/2022/HS-ST ngày 01/8/2022 và quyết định sửa chữa bổ sung bản án sơ thẩm số 01/2022/QĐ-SCBSBA ngày 11/10/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lâm T, tỉnh Phú T đã quyết định:

Căn cứ Khoản 1 Điều 134; khoản 1, 2, 5 Điều 65; điểm b, i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585; Điều 586; Điều 590 Bộ luật dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1, 3 Điều 21; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng T phạm tội “Cố ý gây tổn hại cho sức khỏe của người khác”.

Xử phạt bị cáo Hoàng T 07 (Bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (Mười bốn) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị cáo Hoàng T thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Giao bị cáo Hoàng T cho UBND phường Đại M, quận Nam Từ L, thành phố Hà N nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND nơi bị cáo cư trú trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo Hoàng T thay đổi nơi cư trú thì UBND phường Đại M, quận Nam Từ L, thành phố Hà N có trách nhiệm thông báo cho cơ quan có thẩm quyền biết theo quy định tại khoản 3 Điều 92 và Điều 68 Luật thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Hoàng T phải bồi thường cho ông Hoàng Huy Th số tiền là 15.100.000đ (Mười lăm triệu một trăm nghìn đồng). Bị cáo đã nộp số tiền là 10.000.000đ (Mười triệu đồng) tại chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm T. Nên bị cáo còn phải nộp số tiền còn thiếu là 5.100.000đ (Năm triệu một trăm nghìn đồng).

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, quyền thỏa thuận thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật;

Ngày 02/8/2022 ông Hoàng Huy Th kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú T xem xét:

- Tòa án huyện Lâm T đánh giá chứng cứ thiếu khách quan, trái ngược với thực tế làm thiệt hại nghiêm trọng tới quyền và lợi ích hợp pháp của ông.

- Nội dung bản án, Tòa án cho rằng ông tiến tới dùng tay nắm võ kính của T là hoàn toàn không đúng sự thật... Trong suốt quá trình xảy ra sự việc ông Th bị T đánh mà không hề đánh trả, cũng không có cơ hội đánh trả.

- Mức hình phạt 07 tháng án treo đối với bị cáo T là quá nhẹ so với quy định của pháp luật và buộc bị cáo bồi thường cho ông 15.100.000đ là quá thấp.

Tại phiên tòa bị hại ông Hoàng Huy Th giữ nguyên nội dung kháng cáo; Bị hại và Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại bà Phạm Thị Thương đề nghị Sửa một phần của bản án sơ thẩm xem xét nội dung ông Th không đánh bị cáo T, không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự và tăng mức hình phạt đối với bị cáo; về phần bồi thường đề nghị cấp phúc thẩm tăng mức bồi thường với lý do bị hại giảm sút mức thu nhập vì bị gãy tay di chứng để lại và tổn thất về tinh thần là 30 tháng lương cơ sở là 44.700.000đ. Tổng cộng 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

Tại phiên tòa kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm Áp dụng điểm b khoản 1 điều 355, điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận một phần kháng cáo của người bị hại ông Hoàng Huy Th với nội dung đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Hoàng T.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Hoàng T tăng mức bồi thường thiệt hại cho ông Hoàng Huy Th thêm 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 42/2022/HS-ST ngày 01/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lâm T, tỉnh Phú T về phần bồi thường thiệt hại.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Th phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Kháng cáo của người bị hại ông Hoàng Huy Th trong hạn luật định nên được xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án: Khoảng 06 giờ ngày 20/4/2021, tại thềm nhà của ông Hoàng Văn V ở khu 5, xã Xuân Huy, huyện Lâm T, tỉnh Phú T, do mâu thuẫn cá nhân, bị cáo Hoàng T đã có hành vi dùng tay đâm vào miệng ông Hoàng Huy Th gây chảy máu vùng môi, làm ông Th bị ngã xuống nền thềm, đầu gối trái va vào tường thềm gây sây sát da đầu gối chân trái; khi đứng lên, ông Th đi tư thế lùi về phía cuối thềm để né tránh, đến vị trí cuối thềm có treo lồng chim, ông Th và bị cáo Hoàng T dùng tay giằng co, xô đẩy nhau, ông Th sau đó bị ngã ngửa trong tư thế ngồi, tay trái chống xuống nền thềm dẫn đến bị gãy đầu dưới xương quay trái, gãy mỏm trâm trụ trái. Kết quả giám định xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Th là 17%. Như vậy, căn cứ lời khai của bị cáo Hoàng T và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người làm chứng, kết quả xác minh hiện trường, tư thế ngã của ông Hoàng Huy Th, kết luận giám định, cơ chế hình thành vết thương... Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Hoàng T về tội “Cố ý gây tổn hại cho sức khỏe của người khác” theo quy định tại khoản 1 Điều 134 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Ông Hoàng Huy Th kháng cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá chứng cứ thiếu khách quan, trái ngược với thực tế làm thiệt hại nghiêm trọng tới quyền và lợi ích hợp pháp của ông. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy căn cứ vào lời khai của bị cáo Hoàng T, lời khai của người bị hại, người làm chứng, các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết quả xác minh hiện trường, tư thế ngã của ông Hoàng Huy Th, kết luận giám định, cơ chế hình thành vết thương và kết quả tranh luận tại phiên tòa, có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Hoàng T và ông Th do có mâu thuẫn cá nhân trước đó nên hai bên xảy ra xô sát, bị cáo Hoàng T đã có hành vi du đẩy, tác động lên cơ thể ông Th làm ông Th bị ngã, chống tay xuống sàn nhà, hậu quả ông Th bị gãy tay, sát gối, tổn hại 17% sức khỏe. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá khách quan, toàn diện để xét xử bị cáo Hoàng T về tội “Cố ý gây tổn hại cho sức khỏe của người khác” theo quy định tại khoản 1 Điều 134 là có căn cứ, đúng quy định

của pháp luật. Do vậy, nội dung kháng cáo này của ông Th không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[4]. Ông Hoàng Huy Th kháng cáo cho rằng nội dung bản án, Tòa án cấp sơ thẩm cho rằng ông tiến tới dùng tay nắm vỡ kính của T là hoàn toàn không đúng sự thật... Trong suốt quá trình xảy ra sự việc ông Th bị T đánh mà không hề đánh trả, cũng không có cơ hội đánh trả. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Mặc dù ông Th không thừa nhận việc ông Th dùng tay nắm bị cáo T làm vỡ mắt kính, nhưng trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, người làm chứng anh Hoàng Trung S đều khẳng định: *Khi sự việc xô sát giữa ông Th và bị cáo xảy ra, anh S có can ngăn, lúc này anh S thấy ông Th chảy một ít máu ở miệng và kêu đau tay; còn T bị chảy máu, rách da ở phần mí mắt. Mọi người can ngăn nên giữa ông Th và ông T không xảy ra sự việc gì nữa (BL148, 149).* Người làm chứng anh Hoàng Văn Toàn không chứng kiến sự việc xảy ra xô sát giữa ông Th và T ở nhà ông V, nhưng sau khi sự việc xảy ra, T đi sang đám hiếu ngồi ăn sáng cùng với anh Toàn. *Lúc đó anh Toàn thấy trên mặt T tại vị trí đầu lông mày bên trái có vết sứt da rớm máu và mắt kính bên trái của T có vết vỡ, bị mất một phần mắt kính. Anh Toàn đã lấy khăn giấy lau máu cho T và hỏi T có sự việc gì, T nói với anh Toàn do xô sát với ông Th (BL 146, 147).* Người làm chứng chị Phùng Thị Thúy Hòa cũng không trực tiếp chứng kiến sự việc xảy ra xô sát giữa ông Th và T, *nhưng khi sang đám tang, chị Hòa có thấy vị trí lông mày trái của T bị sát ra, rớm máu (BL 152, 153).* Như vậy, người làm chứng anh Sơn, anh Toàn, chị Hòa mặc dù không chứng kiến ai gây thương tích cho T, nhưng những người làm chứng đều khẳng định: Ngay sau khi sự việc xô sát giữa ông Th và T xảy ra thì thấy T có vết sứt da và rớm máu ở phần mí mắt bên trái. Trước khi xảy ra sự việc xô sát, T và một số anh em họ hàng ngồi uống nước tại nhà ông Hoàng Văn V đều bình thường. Lời khai của người làm chứng phù hợp với diễn biến sự việc, phù hợp với dấu vết thương tích trên người T, phù hợp với hồ sơ bệnh án của T đã đến khám và điều trị tại Bệnh viện đa khoa Sài Gòn từ ngày 21/4 đến 22/4/2021. Do vậy, có đủ căn cứ để xác định thương tích của T là do ông Th gây ra.

[5]. Ông Hoàng Huy Th kháng cáo cho rằng xử phạt 07 tháng án treo đối với bị cáo T là quá nhẹ so với quy định của pháp luật và tại phiên tòa phúc thẩm người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại cho rằng bị cáo chưa thành khẩn khai báo và từ khi xảy ra sự việc đến nay bị cáo chưa có lần nào xin lỗi bị hại nên không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự và đề nghị tăng mức hình phạt đối với bị cáo T. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Trong bản án sơ thẩm đã nhận định tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, trong quá trình điều tra cũng thể hiện bị cáo mong muốn giải

quyết tình cảm với ông Th, bị cáo đã nộp tiền bồi thường 10 triệu đồng trước xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, xin lỗi người bị hại và tỏ ra rất ân hận về hành vi của bị cáo đã gây ra cho ông Th. Như vậy tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo là đúng quy định của pháp luật. Do vậy nội dung kháng cáo này của người bị hại và đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại không có căn cứ nên không được chấp nhận.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện nộp tiền bồi thường cho người bị hại ông Hoàng Huy Th, tại chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm T số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng); Bị cáo chưa có tiền án tiền sự phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Trong thời gian công tác tại nhà xuất bản đại học quốc gia Hà N bị cáo nhiều năm đạt lao động tiên tiến, là chiến sỹ thi đua cơ sở 02 năm liền 2008-2009 và 2009-2010, được giám đốc nhà xuất bản đại học quốc gia Hà N tặng giấy khen vì có thành tích xuất sắc trong công tác; bị cáo có bố đẻ ông Hoàng Văn Định và mẹ đẻ bà Nguyễn Thị Hoàn là người có công với cách mạng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Căn cứ vào nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng và bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, có nơi cư trú rõ ràng và nơi làm việc ổn định nên Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo 07 (Bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (Mười bốn) tháng là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và đúng quy định của pháp luật. Do vậy nội dung kháng cáo của người bị hại cho rằng mức hình phạt 07 tháng án treo đối với bị cáo T là quá nhẹ so với quy định của pháp luật là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[6]. Ông Hoàng Huy Th kháng cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm buộc bị cáo T bồi thường cho ông 15.100.000đ là quá thấp đề nghị cấp phúc thẩm tăng mức bồi thường với lý do bị hại giảm sút mức thu nhập vì bị gãy tay di chứng để lại và tổn thất về tinh thần là 30 tháng lương cơ sở là 44.700.000đ. Tổng cộng 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng). Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Sau khi sự việc xảy ra ông Hoàng Huy Th đến bệnh viện đa khoa thị xã Phú T khám vào hồi 14h 14 phút ngày 20/4/2021 chẩn đoán xác định : Gãy xương ở cẳng tay, phẫu thuật thủ thuật Nắn, bó bột gãy 1/3 dưới hai xương cẳng tay chi phí hết 466.700đ nhưng bảo hiểm y tế chỉ trả 443.365đ còn ông Th phải thanh toán số tiền

là 23.335đ; đến 06 h 31 phút ngày 27/4/2021 vào trung tâm y tế huyện Cẩm Khê điều trị đến 13 h 50 phút ngày 28/4/2021 ra viện, phương pháp điều trị cố định ổ gãy, giảm đau, sinh tố chi phí hết 610.586đ. Tổng là 633.921đ (Sáu trăm ba mươi ba nghìn chín trăm hai mươi một đồng) và tiền thuê xe đi khám, điều trị: 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng); Thuê xe chở đi giám định là 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng). Tổng cộng là 2.433.921đ (Hai triệu bốn trăm ba mươi ba nghìn chín trăm hai mươi một đồng). Ngoài ra, ông Th đề nghị bị cáo bồi thường bù đắp tổn thất tinh thần cho ông theo quy định của pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã chấp nhận khoản bồi thường thiệt hại về tinh thần là 12.665.000đ (Mười hai triệu sáu trăm sáu mươi lăm nghìn đồng). Tổng cộng bị cáo T phải bồi thường cho bị hại số tiền là 15.099.921đ (làm tròn là 15.100.000đ). Trong quá trình điều tra ông Th không yêu cầu bị cáo bồi thường bất cứ khoản gì. Nhưng tại phiên tòa sơ thẩm ông Th lại yêu cầu bị cáo bồi thường các *chi phí cho việc điều trị theo các hóa đơn đã nộp và tổn thất về tinh thần theo quy định của pháp luật*. Ngoài ra ông Th không yêu cầu bồi thường gì thêm (được thể hiện tại biên bản phiên tòa hình sự sơ thẩm BL 367). Trong thời hạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm Ngày 13/10/2022 Tòa án đã yêu cầu ông Th cung cấp các hóa đơn, chứng từ chứng minh cho việc điều trị thương tích do bị cáo T gây ra nhưng ông Th khẳng định đã cung cấp cho cơ quan công an huyện Lâm T lưu hồ sơ nay không còn hóa đơn chứng từ nào khác để nộp. Xét thấy tại phiên Tòa sơ thẩm đã hỏi các chi phí thiệt hại do sức khỏe của ông Th bị xâm phạm và quan điểm của ông Th yêu cầu bị cáo phải bồi thường những khoản gì cụ thể. *Nhưng ông Th chỉ yêu cầu bị cáo phải bồi thường các khoản trên*. Sau khi xét xử sơ thẩm ông Th kháng cáo cho rằng mức bồi thường cho ông là thấp và tại phiên tòa phúc thẩm ông Th yêu cầu tăng mức bồi thường với lý do nêu trên là không có căn cứ vì chính bản thân ông Th tại phiên tòa sơ thẩm cũng thừa nhận ông là cán bộ Hưu được hưởng 5,5 triệu đồng trên tháng, hàng tháng không làm gì thêm, nhưng tại phiên tòa phúc thẩm ông lại cho rằng ông làm thêm sửa chữa điện hàng tháng thu nhập khoảng 3.000.000đ có bị giảm sút, xong ông cũng không chứng minh được và việc ông bị tổn thất về tinh thần tòa án cấp sơ thẩm buộc bị cáo T phải bồi thường cho ông Th là 12.665.000đ = 8,5 lần mức lương cơ sở hiện tại là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Do vậy, nội dung kháng cáo này của ông Th cũng không có căn cứ chấp nhận.

Ngoài khoản tiền 15.100.000đ bị cáo T phải bồi thường cho ông Th theo quyết định của bản án sơ thẩm, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo T tự nguyện bồi thường thêm cho ông Hoàng Huy Th 10.000.000đ (Mười triệu đồng). Xét thấy việc bị cáo bồi thường thêm cho ông Th 10.000.000đ (Mười triệu đồng) là tự nguyện,

không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên cần ghi nhận sự tự nguyện này.

[7]. Đối với khoản tiền bị cáo còn phải bồi thường thiệt hại cho người bị hại trong bản án sơ thẩm không tuân theo hướng dẫn tại điểm b khoản 1 điều 13 nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm là thiếu sót cần rút kinh nghiệm.

[8]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của người bị hại không được chấp nhận nên người bị hại phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[9]. Về án phí dân sự trong án hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của người bị hại đề nghị cấp phúc thẩm tăng mức bồi thường không được chấp nhận nhưng theo điểm d khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì người bị hại ông Hoàng Huy Th được miễn án phí nên không phải chịu án phí đối với phần yêu cầu không được chấp nhận.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú T là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm b khoản 1 điều 355, điểm e khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 357 của Bộ luật tố tụng Hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của người bị hại ông Hoàng Huy Th với nội dung đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Hoàng T.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Hoàng T tăng mức bồi thường thiệt hại cho ông Hoàng Huy Th thêm 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 42/2022/HS-ST ngày 01/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lâm T, tỉnh Phú T.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 134; khoản 1,2,5 Điều 65; điểm b, i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585; Điều 586; Điều 590 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1, 3 Điều 21; điểm a, c khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 23 và điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm

2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1.1] Tuyên bố: Bị cáo Hoàng T phạm tội “Cố ý gây tổn hại cho sức khỏe của người khác”.

Xử phạt: bị cáo Hoàng T 07 (Bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (Mười bốn) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị cáo Hoàng T thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Giao bị cáo Hoàng T cho UBND phường Đại M, quận Nam Từ L, thành phố Hà N nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND nơi bị cáo cư trú trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo Hoàng T thay đổi nơi cư trú thì UBND phường Đại M, quận Nam Từ L, thành phố Hà N có trách nhiệm thông báo cho cơ quan có thẩm quyền biết theo quy định tại khoản 3 Điều 92 và Điều 68 Luật thi hành án hình sự.

[1.2] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Hoàng T phải bồi thường cho ông Hoàng Huy Th số tiền là 25.100.000đ (Hai mươi lăm triệu một trăm nghìn đồng). Xác nhận bị cáo đã nộp số tiền là 10.000.000đ (Mười triệu đồng) tại chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm T theo phiếu thu số 0001792 ngày 14/7/2022. Bị cáo còn phải bồi thường số tiền còn thiếu là 15.100.000đ (Mười lăm triệu một trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, ông Th có đơn đề nghị thi hành án mà bị cáo Hoàng T không thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

[2]. Về án phí:

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Hoàng T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

- Về án phí dân sự trong vụ án hình sự: Buộc bị cáo Hoàng T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

- Về án phí hình sự phúc thẩm: Buộc ông Hoàng Huy Th phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

- Về án phí dân sự phúc thẩm trong vụ án hình sự: Miễn án phí cho ông Hoàng Huy Th.

Trường hợp Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
THẨM

- VKSND tỉnh Phú T;
- VKSND huyện Lâm T;
- Công an huyện Lâm T;
- Cơ quan THAHS - CA huyện Lâm T;
- Chi cục THADS huyện Lâm T;
- Sở tư pháp tỉnh Phú T;
- UBND phường Đại M,
quận Nam Từ L, TP Hà N;
- Bị cáo T;
- Người bị hại;
- Lưu: HS+VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hà Giang